

HIỆN THỰC CUỘC SỐNG NGƯỜI DÂN Ở ĐÔ THỊ CẦN THƠ ĐẦU THẾ KỶ XX QUA AN HÀ BÁO

Võ Thanh Dũ

Received: January 04, 2022

Revised: March 10, 2022

Accepted: March 15, 2022

TÓM TẮT:

An Hà (1916- 1933?) là tờ báo đầu tiên viết bằng chữ Quốc ngữ trên đất Cần Thơ đầu thế kỷ XX. An Hà báo được thành lập bởi những nhà tri thức yêu nước, muốn canh tân đất nước thông qua việc làm ăn mua bán, nâng cao dân trí. Vì thế, An Hà báo có vị trí quan trọng trong việc đấu tranh, nâng cao dân trí bằng hình thức hợp pháp của người dân thuộc địa đối với chính quyền cai trị thông qua việc “tự do” ngôn luận, phổ biến và phát huy văn chương nghệ thuật tại Cần Thơ nói riêng và vùng Tây Nam Bộ nói chung. Bài viết chỉ ra những đặc trưng về hiện thực về đời sống kinh tế, văn hóa tinh thần của người dân ở đô thị Cần Thơ nửa đầu thế kỷ XX thông qua các bản tin trên báo An Hà.

Từ khóa: *An Hà báo, đô thị Cần Thơ, hiện thực, Nam Kỳ.*

1. Đặt vấn đề

Cần Thơ là đô thị trung tâm lớn nhất của miền Tây Nam Bộ, có bề dày phát triển về nhiều mặt như kinh tế, văn hóa... Để phác họa lại nhiều phương diện đời sống sinh hoạt văn hóa tinh thần và các hoạt động kinh tế thương mại mang màu sắc của vùng đô thị được phản ánh rõ nét qua các thông tin trên An Hà báo là rất cần thiết. Bên cạnh đó, sẽ làm phong phú thêm các ấn tượng về những bước phát triển của đô thị Cần Thơ cũng như bề dày văn hóa đô thị Cần Thơ trong ba thập kỷ đầu thế kỷ XX.

Sau khi thực dân Pháp chiếm đóng toàn bộ Nam Kỳ lục tỉnh năm 1867, thì ngay sau đó, ở Nam Kỳ đã xuất hiện các tầng lớp xã hội mới so với trước đây: phu xe, công nhân, thầy cai, hội đồng... cùng với đó là sự “đô thị hóa” các vùng nông thôn một cách sâu sắc. Cuộc sống vật chất xã hội, văn hóa tinh thần của người dân Nam Kỳ với những xáo trộn, giằng co giữa vật chất kim tiền và ý thức văn hóa xã hội, đầy rẫy những tên bịp

bộm, dối trá, trộm cướp luôn rình rập chờ người sơ hở để “hành nghề”, thật giả, giả thật. Đất Cần Thơ cũng không ngoại lệ

Chính vì xuất phát từ mong muốn gìn giữ những giá trị tích cực, mới mẻ của người xưa, đã để lại mà chúng tôi thực hiện bài viết này.

2. Giới thiệu khái quát về An Hà báo

Đầu thế kỷ XX, các phong trào chống Pháp diễn ra mạnh mẽ với các cuộc vận động Duy Tân khai sáng đất nước diễn ra khắp cả nước từ Bắc-Trung và Nam Kỳ bằng việc nâng cao dân trí, mở mang kinh tế, văn hóa xã hội... bằng hình thức bất bạo động. Tuy nhiên, các phong trào này cũng bị đàn áp, dập tắt trước sức ép của bọn thực dân Pháp. Thực dân Pháp bắt giam Lương Văn Can lãnh tụ phong trào Đông kinh nghĩa thực. Còn ở Nam Kỳ, thực dân Pháp bắt giam các nghĩa sỹ của phong trào Minh Tân như Trương Duy Toản, Nguyễn Thần Hiến... Vì vậy, để tồn tại và phát triển, phong trào

Minh Tân ở Nam Kỳ những năm 20-30 của thế kỷ XX phải tạm gác “mục tiêu chính trị để hướng tới các mục tiêu vận động người Việt Nam đoàn kết xây dựng nền kinh tế thực nghiệp với sự kết hợp giữa nông nghiệp (là nghề truyền thống) với công nghiệp và thương nghiệp (là hai nghề chưa được phát triển và cũng vì thế mà kinh tế Việt Nam yếu kém), xây dựng nền văn hóa tinh thần mới dựa theo những quan điểm tiến bộ về giáo dục của tư tưởng Khai sáng phương Tây. Đây chính là mục tiêu của nhiều tờ báo có xu hướng dân tộc tại Nam Kỳ. An Hà báo tại Cần Thơ thuộc xu hướng báo chí này” [3]

Năm 1916 An Hà Báo được thành lập “*Canh Thân trải qua, Tân Dậu bước tới, thắm thoát tờ An Hà Nhứt Báo đã đặng Nam tuổi đầu rồi*” (An Hà Nhứt Báo năm Tân Dậu 1921), đến năm 1917 thì chính thức đi vào hoạt động và xuất bản số báo đầu tiên. Còn nhà in An Hà là một cơ quan được sự góp vốn từ các “*Nhà tư bản người Pháp và người An Nam trong xứ Cần Thơ*” thành lập năm 1915. Tới năm 1934 thì An Hà báo ngưng hoạt động, do vào những năm 1929-1939 tình hình tài chánh thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, kinh tế trì trệ, suy thoái nên gặp vô vàn khó khăn, thử thách. Tờ báo này chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi phong trào Duy Tân do Phan

Châu Trinh lãnh đạo và khởi xướng từ năm 1906, đến năm 1908 thì phong trào này bị thực dân Pháp đàn áp xóa bỏ. Phong trào Duy Tân hoạt động với khẩu hiệu “*Giáo dục quần chúng để canh tân xứ sở*”, chính vì vậy mà đã tác động sâu sắc đến nội dung của tờ báo An Hà.

An Hà báo chủ yếu mở rộng dân trí, thể hiện và truyền bá văn hóa, tư tưởng, các hoạt động kinh tế, làm ăn mua bán từ trong và ngoài nước. Nội dung chủ đạo của tờ báo này là các hoạt động thương mại, công - nông nghiệp. Bởi từ trước đến nay (đầu thế kỷ XX) Việt Nam vẫn là nước nông nghiệp kém phát triển so với các nước Châu Á đã thực hiện cải cách kinh tế, nên việc cấp bách của các nhà trí thức yêu nước là phải canh tân đất nước thoát khỏi cảnh nghèo nàn lạc hậu. Đầu thế kỷ XX phong trào báo chí nở rộ ở Nam Kỳ, tụt vào từng mục đích mà các cơ quan báo chí quy định nội dung chủ lực của từng tờ báo riêng biệt như Gia Định Báo, Phụ nữ Tân văn, Nông cổ mìn đàm, Lục tỉnh Tân văn và tờ An Hà cũng nằm trong quy luật đó...

3. Hiện thực cuộc sống văn hóa, xã hội, kinh tế

3.1. Đời sống văn hóa, xã hội

Cuộc sống vật chất xã hội tại đô thị Cần Thơ đầu thế kỷ XX có cuộc sống tương đối khá giả, hiện đại so với thời trước đó. Đời sống văn hoá tinh thần có sự va chạm mạnh trong buổi giao thời giữa văn hóa truyền thống và văn hóa ngoại lai. Giữa nền kinh tế nông nghiệp, lạc hậu trong thời gian dài với các hoạt động sản xuất bằng máy móc tiên tiến hơn. Cuộc sống với đầy đủ các dạng trộm cắp, cướp bóc... Thực dân Pháp đã dùng nhiều chính sách mị dân, đàn áp, cai trị bằng vũ lực nếu người dân Cần Thơ chống đối.

Các hoạt động văn hóa xã hội, nghệ thuật tại đô thị Cần Thơ đầu thế kỷ XX tương đối nhộn nhịp với nhiều sự kiện hoạt động mừng lễ, kỷ niệm của Ta của Tây. Các lễ hội mang nét truyền thống

của người dân Việt Nam như Lễ lạc thành thánh thất cao đài tại Cần Thơ, Cuộc cúng đình thần làng Thới Bình, Lễ lạc thành đình thần Thường Thạnh Đông, Tết nguyên đán, Cuộc cúng đình và rước sắc thần làng Tân Quới, Lễ tổng ôn tại làng Nhơn Ái Phong Điền... Còn có các hoạt động giải trí, thể thao khác như Bạ hát xiếc Phillis, Cuộc hát Tây tại rạp Messner, đá banh, thọc bi gia, đánh tăng ních... Song song đó, là các lễ hội có nguồn gốc ngoại lai mà thực dân Pháp mang vào khi cai trị nước ta và bắt buộc người dân Cần Thơ phải chấp nhận như: Lễ Chánh Trung ngày 14 tháng 7, lễ Toussaint (lễ các thánh có nguồn gốc từ Thiên chúa giáo), Noel...

An Hà báo số 319 năm 1923 có bài tường thuật ngắn về lễ hội rước sắc thần- một lễ hội dân gian đậm đà bản sắc văn hóa Nam Kỳ đã diễn ra tại làng Tân Quới (bên kia bờ sông Hậu, nhưng lúc đó vùng này thuộc Cần Thơ).

Qua đó, ta thấy nổi bật mấy sự kiện quan trọng¹:

- Cuộc rước sắc thần được tổ chức vào buổi chiều chuẩn bị vào đêm. Đây là một lễ hội miền sông nước nên giờ giấc được quy định bởi chu kỳ của con nước, “năm giờ rưỡi thả theo nước lớn vô tới Cái Dầu là nơi cú làng”. Vì con nước thuận tiện cho giao thông đường thủy là chiều tối nên lễ cử hành vào chiều tối.

- Vì diễn ra buổi tối nên sắc thần được đón tiếp bằng một lễ hội của ánh sáng. Đúng hơn, đây là cuộc rước lấy

“chất liệu” lễ nghi chính là ánh sáng đèn. Ánh sáng ngập tràn, rực rỡ, lộng lẫy khắp nơi, từ dưới rạch tới hai bên bờ. Ánh sáng ngập đầy nơi nơi, từ ghe rước sắc thần (ghe chính) cho tới các ghe đèn (ghe hộ tổng sắc thần), ánh sáng của đèn ở cửa tam quan đón sắc, ánh sáng của những ghe của các xã, các điền chủ khá giả cũng muốn tỏ lòng ngưỡng vọng nhập vào đoàn ghe hộ tổng. Và suốt dọc hai bên bờ kênh cũng là ánh sáng của những bàn hương án của các cư dân lễ vọng sắc thần... Đó là một đêm mà làng Tân Quới rực rỡ với “ánh sáng của hơn 2,3 ngàn ngọn đèn”.

- Ngoài ra, lễ hội rước sắc thần còn được tô điểm bằng âm thanh “trên bờ đốt pháo, dưới bè tiếng nhạc, tiếng đờn hòa lẫn với đại cổ (trống chầu dống ba) và tiêu cỏ nghe ran mây đậm đường”. Kết thúc cuộc rước sắc là cúng thần và chuẩn bị “làm tuồng” tức là hát cúng đình, hát bội.

Tuy bài tường thuật không ghi rõ, nhưng ta có thể đoán biết lễ hội rước sắc thần ở làng Tân Quới thực sự đã có một lịch sử tồn tại lâu đời, thể hiện qua một “vật chứng” thiêng liêng được dân làng lưu giữ. Đó là cái sắc thần. Sắc thần giống như một “quyết định” của triều đình phong kiến công nhận vị thần bổn cảnh của địa phương. Trong truyền thống văn hóa Nam Bộ, một phần lớn trong các thần bổn cảnh là những tiên hiền có công khai phá (đất đai) hoặc hậu hiền có công khai cơ (lập làng) từ những ngày đầu của công cuộc khai phá đất phương Nam hoặc khai phá địa

¹ Lê Ngọc Thúy (2014), *Báo cáo tổng kết Công trình “Sưu tầm, nhân bản các số An Hà báo và nghiên cứu sự phản ánh đời sống kinh tế, xã hội,*

văn hóa, văn học Cần Thơ đầu thế kỷ XX thông qua tờ báo này”, Sở Khoa học Công nghệ Tp Cần Thơ.

phương. Làng nào mà đình có sắc thần thì làng ấy chắc chắn đã có một lịch sử khai phá, mở mang lâu đời.

Điểm đặc sắc nhất của buổi lễ thỉnh sắc thần này là ở chỗ đây là một lễ hội dân gian thời Pháp thuộc nhưng còn giữ được trọn vẹn bản sắc văn hóa bản địa, không thấy sự chi phối nào của yếu tố ngoại lai (lúc đó Nam Kỳ lục tỉnh phải theo các chế độ lễ lạc của Pháp như lễ Chánh chung, lễ Toussaint, lễ bà Thánh Jeanne d'Arc, lễ kỷ niệm đình chiến... Nhiều bài tường thuật về các cuộc lễ lạc công cộng như lễ chánh chung... trên báo An Hà cho thấy khi trong lễ nào mà có các quan tây tham dự thì cũng phải nghe nhạc trỗi bài “Marseillaise” (Quốc ca Pháp). Tuy nhiên, không phải vì thế mà người Việt Nam ở Cần Thơ không có cách biến một lễ hội ngoại lai thành một cơ hội được sống với văn hóa dân tộc của vùng miền. Chẳng hạn như lễ quốc khánh Pháp thì ai muốn coi “chớp bóng” thì coi, nhưng “tại rạp Thầy Lý và nơi chợ có hát bội Annam liền ngày đêm, thiên hạ đông đầy, mặc thích xem chơi tiêu khiển” (Lễ Chánh chung 1922)

Vì muốn đồng hóa và xóa “gốc” văn hóa của người Việt Nam nên chính quyền thực dân đã biến Nam Kỳ thành vùng đất thuộc nước Pháp và đem các thứ văn hóa của Pháp vào Nam Kỳ như các lễ hội lễ đình chiến, quốc khánh pháp, noel...tổ chức rất chu đáo cho người dân Nam Kỳ tham gia. Và người dân Cần Thơ cũng tham gia vui chơi trong các sự kiện đó “Chiều 13 Juille khởi sự cuộc chơi lễ lúc 7 giờ rưỡi sớm mai có diễu binh mã tà trước đài Chiến sĩ trận vong rồi chơi các cuộc và đua ghe. Chiều 5 giờ có đánh Tennis trước

sân gần nhà hang Bungalow, tối lại đốt pháo bông tại rạch Cànthơ”. Qua đó cho thấy, người dân Cần Thơ đã “bản địa hóa” cả hoạt động văn hóa ngoại lai mà Pháp đem vào, hoạt động lễ hội theo phong cách của Việt Nam.

Truyền thống văn hóa sâu dày chính là một điểm tựa tâm hồn, tình cảm cho người dân mất nước, giúp họ vượt qua những khó khăn thách thức của một thời kỳ dưới ách thực dân. Truyền thống ấy kết tinh trong cái sắc thần. Sắc thần chính là hồn thiêng đất nước, là kỷ vật của “vua cũ”, của thời kỳ quốc gia độc lập. Việc ngưỡng vọng sắc thần, thấp sáng chan hòa, trỗi trống đại cổ...trong lễ thỉnh sắc cho thấy biết bao tình cảm của người dân hướng về một thời thuở quốc gia còn độc lập. Kỷ niệm về thời quốc gia độc lập làm cho người ta yêu quá khứ văn hóa, giữ gìn phong tục tập quán, bảo vệ bản sắc dân tộc, nuôi dưỡng lòng tin về tương lai. Ánh sáng chan hòa trong lễ hội thỉnh sắc thần là một điểm sáng nổi bật của lòng tin Nam bộ- Việt Nam ngay trong bóng đêm tăm tối của chế độ thực dân. Đó là lòng tin vào sức tồn tại lâu dài của nội lực văn hóa dân tộc. Nội lực ấy đã giúp người Nam bộ nói chung và người Cần Thơ nói riêng có thêm nghị lực và lòng tin phấn đấu bước qua những gian khổ hiện tại. Lòng tin, niềm lạc quan hy vọng vào tương lai đã thể hiện qua việc người dân Tân Qưới đã tự hình thành lễ hội địa phương thuận theo tự nhiên địa lý, thỉnh sắc thần theo con nước, phải cử lễ vào lúc vào đêm, chọn ánh sáng làm chất liệu lễ hội thực sự là một ý tưởng văn hóa độc đáo và sâu xa của người dân Cần Thơ đầu thế kỷ XX được thể hiện qua một thông tin văn hóa đặc sắc như thế.

Qua việc điểm danh các hoạt động, sự kiện văn hóa tại đô thị Cần Thơ đầu thế kỷ XX, chúng ta thấy các hoạt động văn hóa ở đây rất phong phú, đa dạng. Các hoạt động văn hóa, lễ hội diễn ra trên đất Cần Thơ đầu thế kỷ XX có hai nguồn gốc, xuất phát từ văn hóa bản xứ và nguồn gốc ngoại lai. Các hoạt động sinh hoạt văn hóa tinh thần có nguồn gốc bản xứ là các hoạt động văn hóa truyền thống của người Việt Nam với các tín ngưỡng thờ thần, cúng đình, kỳ yên thượng điền, hát cải lương, hát bội, tết nguyên đán...

Còn các lễ hội có nguồn gốc ngoại lai là do người Pháp mang vào nước ta bắt buộc người dân Việt Nam phải thực hiện. Tuy nhiên, không vì vậy mà người dân Cần Thơ quên đi các hoạt động văn hóa mang bản sắc dân tộc, mà người dân còn gắn bó sâu sắc với các hoạt động văn hóa đó như Tết Nguyên đán. Dù nhà nghèo hay gặp khó khăn về kinh tế thì khi tết đến xuân về thì mọi người dân trên đất Cần Thơ cũng sắm sửa cúng tổ tiên ông bà vào ngày đầu năm, mua sắm quần áo mới cho trẻ con, đi chúc tết, xông đất họ hàng người thân để cầu may mắn, bình an vào đầu năm mới với những cảm xúc:

“Xuân sang hoa cỏ đua tươi

Khoe màu quốc sắc, nức mùi thiên hương. Năm nào năm nấy hễ cuối tháng chạp thời cũng nghe nói xuân, người mình ai cũng nô nức mừng xuân, ấy là thật thế, một năm dễ có mấy lần xuân mà lại không nói, không mừng để chừng cái xuân nó thấm thoát qua đi, thời há chẳng là tiếc lắm” (**Chào xuân**). Đôi khi, các hoạt động mừng xuân là vậy, nhưng con người vẫn man mác với nỗi buồn vì đất nước bị giặc xâm chiếm

mà kinh tế xã hội thì chưa phát triển thì lấy làm gì vui cho được “Chí như xuân sắp đến, hoa có hớn hờ cười xuân, ở các miềng nhà quê đêm nào đêm nấy đã nghe tiếng người thử pháo rầm nổ đi đẹt bên tai, toàn cả cảnh dường như vui như mông, chực rước xuân đến, Ừ, cảnh xuân đẹp thật, hoa xuân tươi thật, thế mà long lo đời dị tật đã biết cái xuân là gì; không những không biết cái xuân là gì mà cực nỗi đối với xuân còn có sự long ngổ ngang, tật lòng ngần ngại” (**Vui xuân hay sầu xuân**).

Nếu có đi xa làm ăn nơi nào đi chẳng nữa thì những người con trên mảnh đất Cần Thơ nói riêng và người dân Việt nói chung đều nhớ đến tết Nguyên Đán về quê sum vầy. Tùy tình hình kinh tế mỗi năm mà người dân Cần Thơ đón tết khác nhau, năm trúng mùa thì ăn tết lớn, nhỏ khác nhau “Chiều 30 đã nghe tiếng pháo nổ liên tiếp trọn đêm đến 5,6 giờ sang ngày mồng một, lúc bấy giờ tiếng pháo lại nghe dữ dội thêm lên. Rạng ngày dần dần bớt tiếng pháo lại nghe ra như càn dữ dội thêm lên. Rạng ngày dần dần bớt tiếng pháo, trông ra đường thấy rải rải sắp trẻ, người lớn áo đẹp, quần xinh tiếng guốc lộn tiếng dầy, đồ tây xen đồ ta, dọng cười pha giọng nói, kẻ xuống người lên viếng than tộc họ hàng trong ngày ngươn đán”. Còn nếu hàng hóa mua bán ế ẩm, kinh tế năm đó khó khăn, mất mùa thì người dân Cần Thơ tiêu xài tiết kiệm, nhắc đến tết thì ai cũng ngao ngán trong thời khủng hoảng “Ai cũng rõ, vì lúa sụt giá làm cho việc tiền bạc trong xứ trở nên khuôn bách, đây là một lẽ chánh và là một việc cốt nhứt làm cho nhơn dân cả xứ túng kém, nên phải tiêu dảm các việc xài hao phí trong ngày tết. Cái quang cảnh ngày Tết năm nay thật là yêm vắng, chớ

không phải ồn ào như từ thuở giờ, hề gần tới bữa đưa ông táo về trời, nghĩa là 23, 24 tháng chạp thì cái tiếng lo ăn tết, sửa soạn ăn tết, sắm quần áo vẫn nghe không giú�t; thế mà Tết năm nay, nhưt là ở Cầnthơ mua bán coi không bằng các năm trước, đầu cho đến 2 bữa chợ chót cuối năm, khi trước thì mua bán sang đêm, kì này chỉ bán tới 10 giờ tới thì xem ra đã thỏn mỏn rồi”.

Tuy nhiên, dù lúc kinh tế khắm khá hay gặp khó khăn, vào mỗi độ tết đến thì người dân Cần Thơ đầu thế kỷ XX đều lo và chuẩn bị đúng các nghi thức cúng tế, các hoạt động mang bản sắc người Việt đều được gìn giữ như đưa ông Táo về trời vào ngày 23, 24 tháng Chạp, sắm sửa, chúc tết nhau...

Song song đó, các hoạt động thể thao tại Cần Thơ đầu thế kỷ XX rất sôi động và phát triển đặc biệt là bóng đá. Với sự ra đời của nhiều đội bóng như Phong Điền, Long Mỹ, Rạch Vong, Bình Thủy... do người Cần Thơ tổ chức giải thi đấu. Các hoạt động hát bội, hát cải lương... cũng diễn ra thường xuyên tại Cần Thơ đầu thế kỷ XX.

Đến những năm 30 của thế kỷ XX, do chịu sự ảnh hưởng chung của vấn đề suy thoái kinh tế nên cuộc sống người dân càng lúc khó khăn hơn. Ngày tết nguyên đán được xem là ngày lễ hội quan trọng của người Việt Nam mà cũng chẳng vui, chẳng buồn để mua sắm “Nghe nói năm nay (1931) dân sự ăn tết chẳng có chi rằng trọng đại, vì lúa hạ giá rẻ quá nên kém khuyết tiền mua vật thực, đồ ăn thì mắc, lúa rẻ, bán 3,4 giạ lúa chỉ có một đồng bạc là nhiều, thậm chí đến mấy ông chủ điền cũng túng tiền, cực chẳng đã không lẻ bỏ ba ngày ấy nên mua sắm chút ít đó thôi, chớ kông có treo pháo đót như mọi năm vậy” (Huỳnh Hoa). Để giúp đỡ những người bệnh tật, cứu giúp người thất nghiệp

ở Nam Kỳ nên Hội Chấn tế Trương lân tại Cần Thơ đã tổ chức chợ phiên Pháp Việt để giúp đỡ đồng bào vượt qua những khó khăn, hoài niệm về quá khứ và khát vọng về tương lai.

Qua đó cho thấy, người dân Cần Thơ ba thập kỷ đầu thế kỷ XX rất có ý thức và kiên định duy trì, bảo tồn văn hóa truyền thống. Ít bị ảnh hưởng bởi các yếu tố văn hóa ngoại lai, hao mòn “tinh thần” của người Việt Nam. Chẳng những bài trừ các yếu tố văn hóa ngoại lai tiêu cực mà người dân Cần Thơ nói riêng và người dân Nam Kỳ nói chung đều còn tiếp nhận, chắt lọc những giá trị văn hóa tích cực của các nước từ Á sang Âu để làm giàu văn hóa nước nhà.

3.2. Các hoạt động kinh tế, thương mại

Vào giai đoạn này, xứ Cần Thơ đã có những bước phát triển, thay đổi nhất định, phố xá khang trang, xe cộ, tàu ghe đông đúc hơn xưa, các công xưởng, các cửa hàng buôn bán của ta có thể cạnh tranh với các hiệu buôn ngoại quốc như Ấn Độ hay Huê Kiêu

Những năm đầu thế kỷ XX, đô thị Cần Thơ bắt đầu xuất hiện nhà in, xuất bản. Hai nhà in được xem là hiện đại, tiên tiến nhất xứ vào thời gian bấy giờ. Đó là An Hà ấn quán thành lập năm 1915 còn nhà in Hậu Giang thành lập năm 1917. Hai nhà in này chủ yếu in các loại sách, báo, thiệp, giấy viết thư... Bên cạnh đó, hai nhà in này còn dịch sách ngoại quốc rồi đem xuất bản bán cho dân trong xứ mình: sách luật, thường dụng, tiểu thuyết, truyện, thơ... Ông thông phán Võ Văn Thơm đã dịch cuốn Luật lệ tòa án có độ dày 34 trang để cho dân mình biết luật lệ trong việc kiện thưa đến tòa án, bãi nại, nhập vụ kiện, cách can án, tự chống án oan và

tra xét trong trong việc chống án, xin phá án tòa sơ, phá án về đại Pháp... và các mẫu đơn đơn để người dân làm theo cho tiện. Còn sách dạy chữ quốc ngữ, sách dạy tiếng Quảng Đông, sách dạy cách làm hộ tịch, hôn thú, dịch sách dạy các xây dựng nhà cửa, dịch truyện thơ ngụ ngôn của La Fontaine, sách giáo dục phụ nữ và trẻ em, sách phật giáo, sách dạy nấu ăn theo cách truyền thống.

Ở đô thị Cần Thơ đầu thế kỷ XX diễn ra các hoạt động rất sôi nổi so với thời kỳ trước. Về kinh tế, cơ sở vật chất: năm 1921 tại Cần Thơ giá cả ngày càng đắt đỏ từ lương thực, thực phẩm cho đến nhà thuê... tăng cao không thua gì Sài Gòn và Chợ Lớn, cuộc sống người dân ngày càng khổ cực, dân số ngày càng tăng mà nhà ở ngày càng ít do “Nhiều phố cũ dỡ đi, đến nay cũng chưa thấy cất lại, làm thêm eo hẹp chỗ ở nữa” (AHB, năm 1921). Chẳng những vậy, mặc dù Cần Thơ là một tỉnh lớn ở miền Hậu Giang nhưng phố xá chật hẹp, cũ kỹ “Châu thành Cànthơ mở mang đã năm sáu chục tuổi rồi... mà chưa cất lại một lần nào cả... Một kinh đô mà phố xá chẳng hơn một cái chợ quê thì có đáng buồn chăng ?” (cách viết chính tả thời đó).

Đến năm 1923, Cần Thơ có phần cải thiện tốt hơn về mặt lương thực, về đường xá và lần đầu tổ chức đấu giá giống lúa nhằm chọn ra loại giống tốt, nặng ký, giống không pha tạp, ngon cơm... để làm xuất khẩu, áp dụng kỹ thuật. Bên cạnh đó, còn đưa máy cày vào cày xới đất trình diễn cho người dân làm nông và các điền chủ xem việc thuận tiện của máy móc so với việc dùng sức trâu kéo trực. Mặc dù xứ Nam Kỳ nói chung và xứ Cần Thơ nói riêng

có nhiều lúa gạo nhưng giá trị xuất khẩu không cao thua cả Xiêm La, Miến Điện và đến nay vẫn thế, giá trị hạt gạo của Việt Nam vẫn thua các nước đây. Các hoạt động mua bán sách, vở, báo chí, hàng tiêu dung, máy nông nghiệp... diễn ra nhộn nhịp Song, người dân cũng phải chịu nhiều loại luật vô lý như: Luật thuế than, luật điền lính một cách bất hợp lý bởi sự cai trị của thực dân Pháp.

Xây dựng đình chùa bằng tiền của các nhà “khá giả” hào sảng quyên góp, ai có tiền hùn tiền, ai có sức góp sức, ai có đất thì hiến đất. Tại đình làng Thường Thạnh Đông, Tân Quới gắn liền với các hoạt động cúng tế, thượng điền, hạ điền, thỉnh sắc thần... nhưng lại hát bài La Marseillaise (quốc ca của Pháp) để chúc mừng tại đình Thường Thạnh.

Năm 1930, tại Cần Thơ rất được “mẫu quốc” mở mang về chánh trị bằng cách thành lập các đơn vị: Tòa Đại hình, Sở Tiền chánh, Trường trung Đẳng học, Sở Nhà đèn, có hai hãng bảo kê: American asiatique và Franco-asiatique. Trước đó, năm 1922 ông Võ Văn Thơm và Trần Khắc Nhuận trúng tuyển trong đợt tranh cử chức danh thành viên Hội đồng quản hạt đã hứa với nhân dân là họ sẽ cố gắng hết sức để bênh vực quyền lợi cho đồng bào và nhân dân ta bằng cách “xin” nhà nước lo về “tuần phòng đạo tặc, xin lập tòa bản quốc, chấn chỉnh các trường bên ty Giáo huấn, lo về sự đào kinh và xin đập lộ từ Phụng hiệp đến Cà mau, lập sở Canh nông, ngân hàng ở Cànthơ”.

Bên cạnh đó, đô thị Cần Thơ còn bắt đầu xuất hiện các cơ sở kinh doanh các loại máy móc cơ giới hóa nông nghiệp mang tính hiện đại, ít sử dụng nhân

công lao động. Tốc độ phát triển của tỉnh Cần Thơ tương đối nhanh từ đường xá được mở rộng sạch đẹp, đèn điện sáng sủa. Thời gian này, Cần Thơ có cả hội Khuyến học nhằm giúp ích đồng bào mở mang trí thức cho các hội viên: dạy chữ Tây, viết máy, tính toán, cứu trợ thủy tai, làm kho sách cho hội viên đọc... hoạt động dựa trên bởi việc phụ cấp của Pháp, hội phí, các hoạt động kinh doanh khác do hội tổ chức... mỗi năm hội viên sẽ bầu cử lại: một chủ tịch, hai phó chủ tịch và một thư ký. Còn nhân dân muốn đọc sách báo thì mãi đến năm 1932 mới có được một “thư phòng” cho nhân dân đọc sách do quan chủ tỉnh dùng số tiền 500 đồng để xây dựng.

Xưởng nước đá của ông Trần Đát Nghĩa được khánh thành và đưa vào sử dụng năm 1926, đáp ứng phần nào nhu cầu sử dụng nước đá rộng khắp của người dân Cần Thơ, họ muốn mua nước đá giờ nào cũng có, mua bao nhiêu cũng bán. Trước khi có xưởng nước đá của ông Trần Đát Nghĩa thì công việc làm ăn này thuộc vào tay người ngoại quốc, họ nắm giữ độc quyền. Ông Trần Đát Nghĩa đã trừ được cách làm eo làm xách của những kẻ ngoại quốc và thu lại quyền lợi này cho người dân xứ mình. Mặc dù người ngoại quốc mua nước đá để đi bán lại nhưng họ lại gây khó dễ và bắt buộc người Việt Nam phải lệ thuộc họ. Đến nay, đó vẫn là bài học sâu sắc cho những kẻ có tư duy phụ thuộc vào kẻ khác “Thiệt nghiệp là nền móng phú cường. Đường sanh hoạt của cá nơn nhờ đó mà được sung túc, vận nước nhờ đó mà được vững bền, anh em ta nên gấn bước, bước lên sao cho khỏi thua sút người, sao cho không thẹn cùng người” (AHB Số 647, năm 1930).

Lần đầu tiên tại Cần Thơ năm 1926, hội mua bán lúa mang tên “Thuận Thành” với số vốn 200.000 đồng, Hội do thông phán trợ sự văn phòng trạng sư ở Cần Thơ và các hội viên danh giá đến từ các tỉnh Trà Vinh, Sa Đéc, Rạch Giá, Sóc Trăng ... được thành lập, nhằm bênh vực quyền lợi cho “quốc dân” lâu nay bị người ngoại bang chèn ép, lường gạt, đoạt hết quyền lợi người dân, điền chủ... với mục đích cùng giúp đỡ nhau trên con đường thương mại. Tác giả Phạm Kỳ Xương trong ký sự Về chốn quê xưa (AHB số 670 năm 1930) thể hiện cảm xúc thật ngỡ ngàng và xa lạ với mọi thứ khi sau hơn 20 năm xa cách quê nhà, Bì nhân trở về quê xưa (Bằng Tằng) trông mọi thứ đều ngỡ ngàng, con người đổi khác theo thời gian, cảnh vật, nhà cửa cũng đổi thay đổi làm tác giả ngỡ ngàng “Ngần ngơ néo bước, khác cảnh khác hình! Ôi cảnh vật xứ Bằng Tằng năm 1907 lồi cùng cảnh vật xứ Bằng Tằng năm 1930 này òa hết giống. Nhờ đưa em dẫn giải mấy cuộc tang thương khiến trí não mơ màng dường một giấc chiêm bao mới tỉnh. Thiệt là:

“Cảnh cũ người xưa thừa thốt đó

Nhà nay cây mới đổi dời đây!!”

Khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1939) bắt đầu ảnh hưởng nghiêm trọng vào nước ta cũng như người dân Cần Thơ vào lúc bấy giờ. Vào những năm 1930 khủng hoảng kinh tế bắt đầu biểu hiện tại Cần Thơ, giá lúa sụt giảm nghiêm trọng dân tình thiếu thốn xảy ngày càng đông, ngay cả ngày tết nguyên đán là dịp để chi tiêu, sắm sửa nhưng họ cũng hạn chế tiêu xài, không ồn ào náo nhiệt ngay cả trong ba ngày xuân, cũng không dám mua sắm, chỉ đi

đạo chơi, trò chuyện khi gặp người quen. Khi nhắc đến tiền bạc thì ai cũng than túng, than thiếu từ điền chủ cho đến tá điền. Cảnh ngày tết mọi năm luôn náo nhiệt, pháo hoa nổ ì ùn sáng đêm nhưng sang năm 1930 chỉ có vài ba con lân đi dạo múa ngoài đường góp vui “Cái quan cảnh tế năn nay yên tịnh, vì nhơn dân ít ai được dư dả tiền bạc mà ăn xài cho phủ phê, theo nguyên nhơn đã nói ở trên kia là tại sự khuần bách về tài chính mà ra. Sự khuần bách tài chánh cũng vì lúa không cao giá. Thường niên, hể bước qua thượng tuần tháng chạp thì lúa khởi sự phát giá lên, từ 120\$ chí 160\$ mỗi một trăm gia. Năm nay chỉ có 50\$ chí 60\$ mỗi một trăm gia; lại còn ghe mua lúa cũng không có bao nhiêu kém sút hơn mọi năm thập bội... lại vì trong năm rồi, lúa bị sụt giá, bán ra nước ngoài số ít lắm, chẳng bằng mấy năm trước” (AHB số 697, năm 1931).

Tình hình kinh tế khó khăn nên quan lại của Pháp lẫn quan lại bản xứ bắt buộc cũng phải bớt lương từ 10% - 12%. Theo đó, quan người Pháp nhận lương dưới 56 ngàn quan sẽ bị bớt 10%, còn những ai nhận lương trên 56 ngàn quan thì bị bớt đi 12% và quan bản xứ cũng phải vậy. Năm 1930 Bắc Kỳ gặp trận thủy tai lớn, nên hội Khuyến học Cần Thơ đã tổ chức đêm hát để cứu trợ đồng bào ngoài Bắc tại rạp Trần Đắt vào đêm 30 tháng 6, các nghệ sỹ trong tuồng “Quan công phục Huê dung” thời Tam Quốc là các thầy giáo, viên chức các ty, sở... trong hội Khuyến học.

Quảng cáo thương mại ở Cần Thơ những 30 năm đầu thế kỷ XX diễn ra với các hoạt động phong phú, đa dạng. Các hoạt động quảng cáo hàng

hóa thông qua báo chí để giới thiệu sản phẩm đến tay người tiêu dùng diễn ra sôi nổi với các mặt hàng như bánh mì, nhà in thì quảng cáo kêu gọi in ấn sách Sử, Tự điển, Catalogue có hình xe máy... cho thấy kỹ thuật in ấn của Cần Thơ giai đoạn này phát triển đến những bước tiến nhất định. Các sản phẩm phụ tùng xe hơi, xe kéo, xe máy, máy đánh chữ, ruột xe, vỏ xe, trang sức vàng, các dịch vụ may mặc, buôn bán vải vóc (tơ lụa hàng Tây, hàng Tàu, lạnh), tàu ghe, các loại rượu, dịch vụ nấu ăn đám tiệc nhà hàng, mai táng, cải táng, nhà hàng khách sạn theo phong cách hiện đại, sang trọng ... được quảng cáo trên báo An Hà rất rầm rộ từ trong đến ngoài nước (Pnompenh). Các sản vật, hàng hóa bản địa cũng được đưa ra “trình làng” trên An Hà Báo như nước mắm Đình Hương của Phú Quốc, đến cả trong nhà hàng của Pháp cũng có sử dụng nước mắm Phú Quốc cho thực khách sử dụng.

Tuy nhiên, việc quảng cáo các dịch vụ hàng hóa trên An Hà báo không chỉ vì mục đích kiếm lợi cho tòa soạn mà còn nâng cao, mở rộng dân trí về các hàng hóa, dịch vụ khác, song song đó là việc kêu gọi người dân “xử mình” ưu tiên sử dụng hàng hóa nội địa để giúp đồng bang bền vững tồn tại, như việc ngày nay hưởng ứng kêu gọi người Việt Nam ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam.

4. KẾT LUẬN

Báo An Hà thực sự là một “kỷ vật” đẹp, lưu giữ văn hóa của tiền nhân Cần Thơ để lại cho nền báo chí Việt Nam nói chung và Cần Thơ nói riêng. Và bởi, trong tâm thức của những người dân mất nước, họ luôn luôn lưu truyền, gìn giữ và chống lại sự xâm

lược của các yếu tố văn hóa ngoại lai, nên các hoạt động văn hóa tinh thần và làm kinh tế phần nào đã được lưu giữ thông qua các bản tin trên báo An Hà. Nhiều người dân cũng chuyên lo làm ăn, đi đó đi đây học hỏi giao lưu về thương mại, kinh tế ở trong và ngoài nước. Đồng thời, đem những cái hay của xứ khác đem về để truyền bá cho dân chúng xứ mình noi theo mà áp dụng. Kêu gọi lòng yêu quê hương đất nước, đồng bào người Việt Nam đoàn kết giúp đỡ nhau, cùng nhau canh tân xứ sở. Đó không chỉ là sự cạnh tranh mà còn là sự đấu tranh cho sự tồn tại của người dân Việt Nam với ngoại quốc. Là cách hữu hiệu để người dân đoàn kết, hỗ trợ nhau để xây dựng một đất nước suy yếu, lạc hậu về kinh tế, kỹ thuật...

Văn hóa tinh thần gắn liền, chịu sự chi phối và tác động qua lại với các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế ở Cần Thơ thời bấy giờ. Giới trí thức Nam Kỳ nặng lòng với dân tộc đã dùng báo chí như một công cụ đặc lực cho việc tuyên truyền các tư tưởng mới, hô hào, cổ vũ phong trào duy tân nhằm nâng cao tiềm lực dân tộc, làm tiền đề cho đấu tranh giành độc lập tự do. Hoạt động truyền thông ấy đã ghi lại nhiều nét của đất Cần Thơ xưa về các phương diện như kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, giáo dục... và đặc biệt nhất là nền văn học chữ quốc ngữ tại Nam kỳ đã được hình thành và gắn bó khá chặt chẽ với sinh hoạt báo chí.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] An Hà báo các năm 1921, 1922, 1923, 1924, 1925, 1926, 1927, 1930, 1931, 1933
- [2] Lê Ngọc Thúy (2014), *Báo cáo tổng kết Công trình “Sưu tầm, nhân bản các số An Hà báo và nghiên cứu sự phản ánh đời sống kinh tế, xã hội, văn hóa, văn học Cần Thơ đầu thế kỷ XX thông qua tờ báo này*, Sở Khoa học Công nghệ tp Cần Thơ .
- [3] Ủy ban Nhân dân tỉnh Cần Thơ (2002), *Địa chí Cần Thơ*.

**THE REALITY OF LIVING PEOPLE IN URBAN CAN THO
CENTURY XX THROUGH AN HA NEWSPAPER****Vo Thanh Du**

Received: January 04, 2022

Revised: March 10, 2022

Accepted: March 15, 2022

ABSTRACT:

An Ha (1916-1933?) Was the first newspaper written in Quốc ngữ on the land of Cần Thơ at the beginning of the twentieth century. An Ha Newspaper was founded by patriotic intellectuals who wanted to reform the country through business and trade, and to raise people's intellectual standards. Therefore, An Ha newspaper plays an important position in the struggle and raising the intellectual level by the legal form of colonial people to the ruling government through the “freedom” of speech, dissemination, and distribution. Artistic literature medal in Can Tho in particular and the Southwest region in general. The article shows the realistic features of the economic, cultural, and spiritual life of people in Can Tho urban area in the first half of the twentieth century through the news in An Ha newspaper.

Keywords: *An Ha newspapers, Can Tho city, realistic, Basse Cochinchine***Liên hệ: Võ Thanh Dũ**

E-mail: thanhdu261292@gmail.com